

Số: 31/2025/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 13 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA**  
**ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vi Thị P và anh Vũ Văn D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 7 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Vi Thị P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 7 năm 2025 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Vi Thị P, sinh năm 1980; nơi cư trú: Bản V, xã B, thị trấn Q (nay là Bản Vạn N, xã M), tỉnh Nghệ An.

Người bị kiện: Anh Vũ Văn D, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K (nay là Thôn T, xã K), thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 7 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 7 năm 2025, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị P và anh Vũ Văn D thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị P và anh D có 02 con chung là Vũ Thị Uyên N1, sinh ngày 31 tháng 8 năm 2009 và Vũ Thị N2, sinh ngày 01 tháng 6 năm 2015. Chị P và anh D thống nhất giao cháu N2 cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu N1 cho anh D trực

tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị P và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị P và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND Khu vực 6 - Hải Phòng;
- THADS Hải Phòng;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND xã Tân Phong, huyện Kiến Thụy, Thành phố Hải Phòng (nay là xã Kiến Hải, thành phố Hải Phòng)  
(GCNKH số 43, ngày 04/9/2015);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, HCTP.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Văn Hoàng**